

## LUYỆN TẬP CHUYÊN ĐỀ ĐỊA LÍ 12

### Phần: Địa lí tự nhiên - Vị trí địa lí và lịch sử phát triển lãnh thổ

#### [NOIDUNG]

**Câu 1.** Huyện đảo Hoàng Sa trực thuộc tỉnh/thành phố nào sau đây?

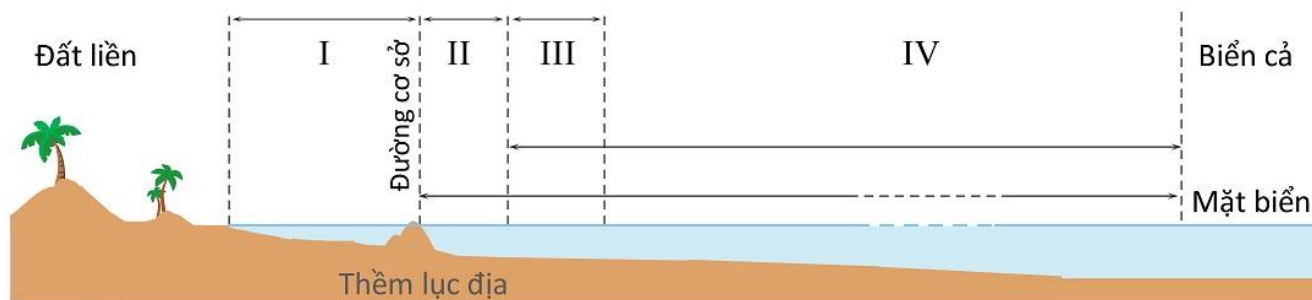
A. Quảng Trị.

C. Khánh Hòa.

**B. Đà Nẵng.**

D. Quảng Ngãi.

**Câu 2.** Cho sơ đồ sau:



Các vùng biển đánh theo thứ tự I, II, III, IV lần lượt là

A. Nội thủy, vùng tiếp giáp lãnh hải, lãnh hải, vùng đặc quyền về kinh tế.

B. Vùng tiếp giáp lãnh hải, lãnh hải, nội thủy, vùng đặc quyền về kinh tế.

**C. Nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền về kinh tế.**

D. Lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, nội thủy, vùng đặc quyền về kinh tế.

**Câu 3.** Vùng đất Việt Nam có tổng diện tích (theo Niên giám thống kê 2006) là:

A. 331 211 km<sup>2</sup>.

C. 331 214 km<sup>2</sup>.

B. 331 213 km<sup>2</sup>.

**D. 331 212 km<sup>2</sup>.**

**Câu 4.** Nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nhiệt đới bán cầu Bắc, trong khu vực thường xuyên chịu ảnh hưởng của gió Mậu Dịch (Tín phong) và gió mùa châu Á nên

**A. khí hậu có hai mùa rõ rệt.**

B. có tài nguyên khoáng sản vô cùng phong phú.

C. thảm thực vật bốn mùa xanh tốt, giàu sức sống.

D. tài nguyên sinh vật quý giá.

**Câu 5.** Đường biên giới trên đất liền ngắn nhất là của Việt Nam với

A. Trung Quốc.

**C. Campuchia.**

B. Lào.

D. Thái Lan.

**Câu 6.** Vùng biển mà tại đó Nhà nước ta có quyền thực hiện các biện pháp để bảo vệ an ninh quốc phòng, kiểm soát thuế quan, các quy định về y tế, môi trường, nhập cư..., được gọi là

A. Nội thủy.

C. Lãnh hải.

**B. Vùng tiếp giáp lãnh hải.**

D. Vùng đặc quyền về kinh tế.

**Câu 7.** Ý nghĩa về kinh tế của vị trí địa lí nước ta là:

A. tạo điều kiện thuận lợi cho nước ta chung sống hòa bình, hợp tác hữu nghị và cùng phát triển với các nước.

B. một khu vực kinh tế rất năng động và nhạy cảm với những biến động chính trị trên thế giới.

C. mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa.

**D. tạo điều kiện thực hiện chính sách mở cửa, hội nhập với các nước trên thế giới, thu hút vốn đầu tư của nước ngoài.**

**Câu 8.** Lịch sử hình thành và phát triển lãnh thổ được chia làm mấy giai đoạn chính?

**A. 3.**

B. 4.

C. 2.

D. 5.

**Câu 9.** Giai đoạn Tiền Cambri ở Việt Nam được xem là

A. giai đoạn quyết định lịch sử phát triển tự nhiên của đất nước.

B. giai đoạn đầu và cuối cùng hình thành nền móng lãnh thổ.

**C. giai đoạn hình thành nền móng ban đầu của lãnh thổ.**

D. giai đoạn cuối cùng trong lịch sử phát triển tự nhiên của nước ta

**Câu 10.** Giai đoạn Cổ kiến tạo bắt đầu từ kỉ Cambri, cách đây bao nhiêu triệu năm?

A. 543 triệu năm.

C. 524 triệu năm.

**B. 542 triệu năm.**

D. 545 triệu năm

**Câu 11.** Đặc điểm nào sau đây **không** thuộc giai đoạn Tân kiến tạo?

A. Là giai đoạn diễn ra ngăn nhất trong lịch sử hình thành và phát triển của tự nhiên nước ta.

**B. Diễn ra trong thời gian khá dài, tới 477 triệu năm.**

C. Chịu sự tác động mạnh mẽ của kì vận động tạo núi Anpo-Himalaya và những biến đổi khí hậu có quy mô toàn cầu.

D. Là giai đoạn tiếp tục hoàn thiện các điều kiện tự nhiên làm cho đất nước ta có diện mạo và đặc điểm tự nhiên như hiện nay.

**Câu 12.** Lớp khí quyển ban đầu còn rất mỏng **không** bao gồm chất khí nào sau đây?

A. Amoni.

**C. Clo.**

B. Nitơ.

D. Hidrô.

**Câu 13.** “Là giai đoạn có nhiều biến động mạnh mẽ nhất trong lịch sử phát triển tự nhiên nước ta”. Đó là đặc điểm của giai đoạn nào?

**A. Cổ kiến tạo.**

**B. Tân kiến tạo.**

**C. Tiền Cambri.**

**D. Thái cổ sinh.**

**Câu 14.** Ở nước ta, giai đoạn Tiền Cambri diễn ra trong suốt thời gian khoảng

**A. 1,5 tỉ năm.**

**B. 2 tỉ năm.**

**C. 2,5 tỉ năm.**

**D. 3 tỉ năm.**

**Câu 15.** Giai đoạn Tiền Cambri được xem là giai đoạn hình thành nền móng ban đầu của quốc gia Đông Nam Á nào sau đây?

**A. Lào.**

**B. Campuchia.**

**C. Việt Nam.**

**D. Thái Lan**